

Số: 17/QĐ-TH&THCSTA

Thanh An, ngày 25 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội
trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ THCS THANH AN

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BCA-BGDĐT ngày 28/8/2015 giữa Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục;

Căn cứ vào Điều lệ trường THPT, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của bộ phận chuyên môn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh của Trường Tiểu học và THCS Thanh An năm học 2025-2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, Ban đại diện Cha mẹ học sinh trường và các bộ phận có liên quan thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Tiến Phong

QUY CHẾ

Phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh, năm học 2025 - 2026

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 17/QĐ-TH&THCSTA ngày 25/9/2025
của Hiệu trưởng trường Tiểu học và THCS Thanh An)*

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định đối tượng thực hiện; trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình, xã hội; nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác chăm sóc, giáo dục học sinh; quy định chế độ khen thưởng, xử lý vi phạm.

2. Quy chế này gồm 4 chương, 15 điều. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh trường Tiểu học và THCS Thanh An đều thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chế này.

Điều 2. Mục đích thực hiện

1. Xây dựng mối liên hệ giữa nhà trường, phụ huynh và cộng đồng. Nhà trường chia sẻ trách nhiệm với gia đình và cộng đồng để thúc đẩy và tạo điều kiện tối ưu cho việc chăm sóc và giáo dục học sinh.

2. Tăng cường bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh; bảo đảm cho học sinh được phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ.

3. Cha mẹ thường xuyên nắm bắt được tình hình ở trường, lớp của con trên cơ sở đó có biện pháp hỗ trợ con em phát huy các điểm tốt hoặc kịp thời ngăn chặn, điều chỉnh, sửa chữa các điểm hạn chế trong chăm sóc, giáo dục học sinh.

4. Giáo viên có thêm hiểu biết về học sinh, nhất là các em có hoàn cảnh khó khăn, từ đó có phương pháp giáo dục phù hợp, toàn diện và có định hướng đúng để quan tâm giúp đỡ được nhiều hơn đối với học sinh trong từng hoàn cảnh khác nhau.

5. Cộng đồng nhận thấy vai trò trách nhiệm của mình, tích cực hỗ trợ tạo môi trường thuận lợi giúp đỡ cho nhà trường, gia đình để các em được học tập, phát triển tốt hơn.

6. Công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng có tác động phát huy được sức mạnh tổng hợp và huy động được các nguồn lực trong xã hội tham gia ngày càng tích cực vào sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.

2. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên tham gia.

Điều 4. Chủ thể đại diện

1. Đại diện nhà trường là Hiệu trưởng.

2. Đại diện gia đình học sinh là cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp hoặc người được cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp ủy quyền.

3. Người đứng đầu hợp pháp của các lực lượng xã hội.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm

Cha mẹ học sinh tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, lớp học, phối hợp thực hiện các nội dung giáo dục học sinh như:

1. Tạo điều kiện giúp học sinh được tự do tìm tòi khám phá trong môi trường an toàn theo khả năng và sở thích của mình.

2. Thu hút các thành viên trong gia đình, đặc biệt các thành viên là nam giới ông, bố, anh, chú, bác tham gia vào việc chăm sóc và dạy dỗ học sinh.

3. Gia đình phải trao đổi với giáo viên những đặc điểm riêng của con mình như: tình hình sức khỏe, cá tính đặc biệt trước khi bước vào năm học mới hoặc khi có sự thay đổi của con,...

4. Coi trọng giáo dục giới tính cho học sinh; coi trọng việc phát hiện, can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

5. Gia đình, nhà trường có liên hệ chặt chẽ, thường xuyên trong công tác quản lý và giáo dục học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh hàng ngày.

Điều 6. Phối hợp thực hiện chương trình chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho học sinh và kiểm tra đánh giá công tác chăm sóc, giáo dục học sinh

1. Cha mẹ học sinh tham gia khám sức khỏe, theo dõi sức khỏe cho học sinh theo định kì.

2. Giáo viên và cha mẹ cùng chia sẻ, trao đổi kiến thức chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì và các bệnh tật học đường.

3. Tham gia cùng với Ban giám hiệu nhà trường kiểm tra đánh giá chất lượng chăm sóc- giáo dục học sinh: Theo dõi để phát hiện những tiến bộ, thay đổi, những biểu hiện bất thường ... của con diễn ra hằng ngày, trao đổi kịp thời để giáo viên có sự điều chỉnh trong nội dung và phương pháp chăm sóc, giáo dục học sinh.

4. Tham gia đóng góp ý kiến với nhà trường về chương trình và phương pháp chăm sóc, giáo dục học sinh.

5. Đóng góp ý kiến về các mặt khác như: môi trường trường học, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thái độ, tác phong, hành vi ứng xử ... của giáo viên và nhân viên trong trường với học sinh và phụ huynh.

Điều 7. Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường

1. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong trường học là nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường, là trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tổ chức và cá nhân có liên quan, trong đó trách nhiệm của nhà trường và cơ quan công an xã là nòng cốt.

2. Nội dung hoạt động phối hợp gồm: Phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh với âm mưu, hoạt động gây mất an ninh, trật tự nhà trường; Phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong học sinh; xây dựng trường học an toàn, trật tự, không có tội phạm và tệ nạn xã hội.

3. Công tác phối hợp giữa các đơn vị được thống nhất từ lãnh đạo đến cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường và cán bộ, công an của phường, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi đơn vị; Khi xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự trường học phải bảo đảm sự chủ động, kịp thời và có sự trao đổi thống nhất trước khi quyết định.

4. Cha mẹ học sinh phối hợp công tác tuyên truyền, nhắc nhở, giáo dục học sinh trong việc đảm bảo an toàn khi đến trường, góp phần xây dựng trường học an toàn, văn minh, hạnh phúc.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Điều 8. Trách nhiệm và quyền hạn của nhà trường

1. Trách nhiệm

a. Quản lý, tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu

chương trình giáo dục, thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm hình thành và rèn cho học sinh kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, nếp sống, ý thức tổ chức kỷ luật.

b. Quản lý, giáo dục và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong thời gian học tập ở trường, tham gia hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường.

c. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc phối hợp với giáo viên bộ môn thực hiện đánh giá chính xác, công bằng, công khai năng lực, phẩm chất, kết quả giáo dục của học sinh; thường xuyên trao đổi với gia đình học sinh theo đúng quy định.

d. Nâng cao vai trò, trách nhiệm và vị trí của tổ chức Đội trong việc xây dựng nền nếp tự quản, giáo dục lý tưởng, hoài bão, ước mơ cho học sinh; phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm và giáo viên Tổng phụ trách để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

e. Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu học tập của học sinh; xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan xanh, sạch, đẹp; giáo dục học sinh có ý thức xây dựng và bảo vệ môi trường.

g. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và các tệ nạn xã hội.

h. Huy động lực lượng giáo viên và học sinh cùng với địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

i. Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình học sinh, nắm bắt kịp thời diễn biến tư tưởng, tinh thần thái độ học tập của học sinh ở nhà để có biện pháp phối hợp giáo dục; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, trao đổi thông tin, hỗ trợ cha mẹ học sinh về kiến thức, phương pháp giáo dục con em. Định kỳ họp với cha mẹ học sinh thông tin đầy đủ quá trình học tập, rèn luyện của học sinh, trên cơ sở đó đề xuất biện pháp phù hợp trong phối hợp giáo dục học sinh.

k. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, đoàn thể xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục.

l. Phối hợp với các cơ quan, các ban, ngành chức năng, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, trật tự an toàn giao thông, nếp sống văn hóa, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, giáo dục về sức khỏe sinh sản vị thành niên, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường cho học sinh; tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, giới thiệu truyền thống nhà trường và các thành tựu kinh tế - xã hội của địa phương; tạo điều kiện cho học sinh tham gia vào các phong trào, hoạt động Văn hóa - Xã hội - Khoa học - Kỹ thuật tại địa phương.

m. Tham mưu với UBND xã đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo mục tiêu giáo dục toàn diện và quy định xây dựng cơ sở vật chất trường chuẩn quốc gia. Báo cáo kịp thời với UBND xã về tổ chức thực hiện Quy chế ở đơn vị.

2. Quyền hạn

a. Thực hiện các quyền hạn theo quy định của Điều lệ trường trung học hiện hành và các quy định của pháp luật.

b. Kiến nghị chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng đảm bảo điều kiện về an ninh trật tự khu vực trường học, không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

Điều 9. Trách nhiệm và quyền hạn của gia đình

1. Trách nhiệm

a. Nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, tạo điều kiện cho con em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của nhà trường; không để con em bỏ học, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của trẻ em theo Công ước quốc tế, Luật Giáo dục, Luật Bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và các văn bản pháp luật có liên quan.

b. Xây dựng gia đình văn hóa, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ của con em; người lớn tuổi có trách nhiệm giáo dục, gương mẫu cho con em mình học tập, tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập tại nhà, cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

c. Quản lý, giám sát lịch trình học tập, vui chơi giải trí, sinh hoạt của con em mình tại nhà. Nắm vững diễn biến tư tưởng, đạo đức, học lực của con em, chủ động thông báo cho nhà trường và giáo viên chủ nhiệm những vấn đề không bình thường của con em mình và những học sinh khác để thống nhất biện pháp phối hợp giáo dục.

e. Chủ động, tích cực phối hợp cùng nhà trường và các tổ chức đoàn thể giáo dục con em; phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm của con em mình gây ra theo quy định của pháp luật.

g. Tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ban giám hiệu nhà trường hoặc giáo viên chủ nhiệm tổ chức, đóng góp đầy đủ các khoản theo quy định của Nhà nước. Tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục và hưởng ứng các hoạt động của Hội khuyến học.

2. Quyền hạn

a. Cha mẹ học sinh có các quyền quy định tại Luật Giáo dục và trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

b. Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về nội dung, chương trình phối hợp và phương pháp giáo dục học sinh của trường.

c. Yêu cầu nhà trường thông báo kết quả học tập và rèn luyện của con em mình; tham gia các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường; yêu cầu nhà trường giải quyết theo pháp luật những vấn đề có liên quan đến việc giáo dục con em.

d. Kiến nghị với các cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm của cá nhân hoặc tổ chức về quyền của trẻ em được pháp luật Nhà nước Việt Nam quy định.

Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của các lực lượng xã hội

1. Trách nhiệm

a. Quan tâm chỉ đạo và tham gia quản lý sự nghiệp giáo dục, theo chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b. Tuyên truyền để mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục.

c. Giúp nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục và nghiên cứu sáng tạo khoa học kỹ thuật, tạo điều kiện cho nhà giáo và người học tham quan, thực tập nghiên cứu khoa học góp phần xây dựng phong trào học tập, rèn luyện của HS.

d. Các lực lượng xã hội tham gia xây dựng nếp sống văn hóa cơ sở và cộng đồng dân cư, tạo môi trường lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những tác động có ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

e. Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để người học được vui chơi, giải trí, hoạt động thể dục, thể thao lành mạnh, sau các giờ học văn hóa.

g. Đầu tư về tài chính, nhân lực, vật lực cho sự phát triển giáo dục. Sẵn sàng đáp ứng khi nhà trường có những yêu cầu đề nghị về sự hỗ trợ, giúp đỡ trong công tác giảng dạy, giáo dục học sinh; chủ động xây dựng các quỹ khuyến học, khuyến tài, quỹ tài năng trẻ để khen thưởng động viên kịp thời học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện.

2. Quyền hạn

a. Yêu cầu nhà trường trên địa bàn thông báo định kỳ, hoặc đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.

b. Yêu cầu nhà trường trên địa bàn phối hợp để triển khai, thực hiện những chủ trương, nhiệm vụ có nội dung liên quan tới giáo dục cho học sinh.

Điều 11. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Ban đại diện cha mẹ học sinh ở nhà trường căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, chủ động phối hợp chặt chẽ với nhà trường và các tổ chức xã hội tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa

phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Đồng chí Hiệu trưởng và Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường thống nhất nội dung quy chế cùng phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch phối hợp, Ban giám hiệu và Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường tổ chức đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm để thực hiện hiệu quả các chương trình, nội dung phối hợp trong năm học tiếp theo.

Điều 13. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội được nhà trường, chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý giáo dục xem xét, khen thưởng theo quy định hiện hành.

Điều 14. Xử lý vi phạm

Tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện Quy chế, ảnh hưởng tới sự nghiệp giáo dục, thiệt hại đến lợi ích của nhà trường, gia đình học sinh và gây hậu quả xã hội nghiêm trọng tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

Điều 15. Quy chế này được chính thức thực hiện khi được thông qua Ban đại diện cha mẹ học sinh của Trường Tiểu học và THCS Thanh An và có hiệu lực trong năm học 2025-2026./.
